

UNIT 7: WHAT DOES A ROUTINE LOOK LIKE?

Lesson 3: Story

I. Nội dung buổi học:

- Học sinh xác định câu chuyện diễn ra ở đâu.
- Học sinh mô tả chi tiết từ câu chuyện.
- Học sinh kể lại câu chuyện.
- Học sinh nhận biết các từ thường gặp.

II. Key vocabulary:



Clock
(Đồng hồ)



Clothes
(Quần áo)



Nap
(Ngủ trưa)





Cry
(Khóc)



Tree
(Cây)



Fast
(Nhanh)

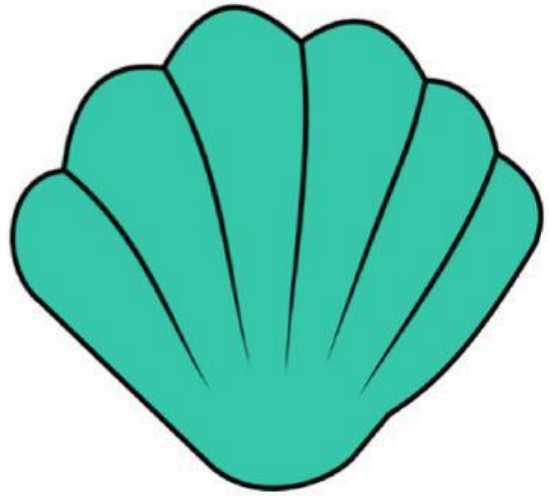


Slow
(Chậm)

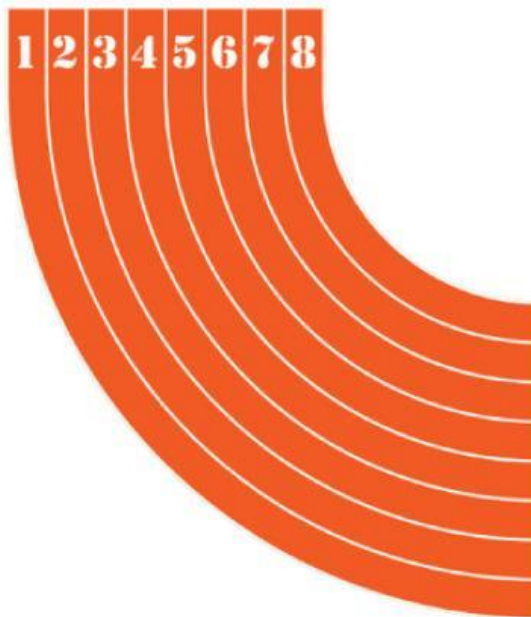




Far
(Xa)



Shell
(Vỏ sò)



Race
(Cuộc đua)



III. Key language:



What happens (first)? What happens at the end?



Who says, "Don't cry, my friend"?

